

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
QUẬN NINH KIỀU  
THÀNH PHỐ CẦN THƠ**

Bản án số: 08 /2020/KDTM-ST

Ngày: 14/8/2020

V/v: “T/C về hợp đồng tín dụng”

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN NINH KIỀU**

**Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

- Thẩm phán- chủ tọa phiên tòa: Ông **Bùi Xuân Ánh**
- Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà **Trần Thị Dung**
2. Bà **Hồ Thị Kim Luyện**

Thư ký phiên tòa : Bà **Phan Thị Ngọc Diệp** – Thư ký Tòa án nhân dân quận Ninh Kiều, TP Cần Thơ.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Ninh Kiều tham gia phiên tòa:

Ông **Nguyễn Xuân Lộc** - Kiểm sát viên.

Vào ngày 14 tháng 8 năm 2020, tại trụ sở tòa án nhân dân quận Ninh Kiều thành phố Cần Thơ tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án kinh doanh thương mại thụ lý số 123/2014/TLST-KDTM, ngày 16/10/2014, về vụ án: “Tranh chấp hợp đồng tín dụng”, theo quyết định hoãn phiên tòa số: 120/2020/QĐST, ngày 23 tháng 7 năm 2020 giữa các đương sự:

**Nguyên đơn:**                    **Ngân hàng VA**

Trụ sở: 115-121, Nguyễn Công Trứ, Phường Nguyễn Thái Bình, Quận 1, Thành Phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện theo pháp luật: ông **Phương Hữu V** – Chủ tịch HĐQT

Người đại diện theo ủy quyền: Ông **Mai Văn H**, chức vụ: Nhân viên xử lý nợ

Địa chỉ chi nhánh Cần Thơ: Số 04, Phan Văn Trị, phường An Phú, quận Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ. ( Có mặt)

**Bị đơn:**                                **Công ty LH**

Trụ sở: 85/53B Phạm Ngũ Lão, phường Thới Bình, quận Ninh Kiều, TP. Cần Thơ.

**Người đại diện theo pháp luật:** Ông **Phạm Bá H** – Chủ tịch công ty kiêm Giám đốc công ty. (Vắng mặt).

Chỗ ở: 85/53B Phạm Ngũ Lão, phường Thới Bình, quận Ninh Kiều, TP. Cần Thơ.

**Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:**

1/. Ông **Đào Mạnh L**, sinh năm: 1956 (Vắng mặt)

2/. Bà **Trần Thị Bạch T**, sinh năm: 1964 (Vắng mặt)

Địa chỉ: 194/62, đường Cách Mạng Tháng Tám, phường Bùi Hữu Nghĩa, quận Bình Thủy, TP Cần Thơ.

**NỘI DUNG VỤ ÁN**

**Theo đơn khởi kiện, bản tự khai và tại phiên tòa nguyên đơn Ngân hàng VA có Người đại diện theo ủy quyền trình bày:**

Ngân hàng VA, chi nhánh Cần Thơ ( Sau đây gọi tắt là Ngân hàng Việt Á) có ký kết hợp đồng tín dụng với Công ty LH (Sau đây gọi tắt là Công ty Lộc Hảo) như sau:

+ Hợp đồng tín dụng số: 0381/11/VABCT-PGDBT/HĐNH, ngày 16/8/2011, số tiền vay: 390.000.000 đồng, mục đích vay bổ sung vốn kinh doanh; thời hạn vay 12 tháng; từ ngày 16/8/2011 đến hạn 16/8/2012; Lãi suất cho vay 2,00%/tháng, lãi suất quá hạn bằng 150% lãi suất trong hạn; Phương thức trả gốc khi đến hạn, lãi trả hàng tháng.

Để đảm bảo nợ vay cho hợp đồng tín dụng nêu trên, Công ty Lộc Hảo có thể chấp các tài sản sau:

+ HĐTC tài sản số: 0336/10/VABCT-BT/TCĐS ngày 08/11/2010; Hợp đồng thế chấp số: 0082/11/VABCT-BT/TCĐS ngày 16/8/2011 và phụ kiện hợp đồng thế chấp số 001/PK ngày 16/8/2011. Tài sản thế chấp là Sà lan tự hành biển số CT02566, theo giấy chứng nhận đăng ký phương tiện thủy nội địa số 02566.ĐK do Sở Giao thông Vận tải thành phố Cần Thơ cấp ngày 07/6/2010.

+ HĐTC tài sản số: 0057/11/VABCT-BT/TCĐS ngày 02/6/2011 và phụ kiện hợp đồng thế chấp số 01/PK ngày 16/8/2011. Tài sản thế chấp là Sà lan tự hành biển số CT05977, theo giấy chứng nhận đăng ký phương tiện thủy nội địa số 05977.ĐK do Sở Giao thông Vận tải thành phố Cần Thơ cấp ngày 25/5/2011.

Sau khi vay Công ty Lộc Hảo chỉ trả vốn được 20.000.000 đồng vào ngày 08/12/2012 và trả lãi được 213.576.316 đến ngày 15/12/2014. Sau đó toàn bộ số vốn và lãi cho đến nay chưa thanh toán.

Nay yêu cầu Công ty Lộc Hảo phải trả cho Ngân hàng số tiền đến ngày 14/8/2020 như sau:

+ Tổng dư nợ gốc: 370.000.000 đồng;

+ Lãi quá hạn : Tính từ ngày 14/11/2012 đến ngày 07/12/2012 lãi quá hạn của số vốn 390.000.000 đồng là 8.190.000 đồng; Từ ngày 16/12/2014 đến nay 14/8/2020 lãi quá hạn của số vốn vay 370.000.000 đồng x 2069 ngày x lãi suất 31,50 %/tháng = 669.838.750 đồng và trừ số tiền chậm trả lãi tạm thu là 87.053.750 đồng là 590.975.000 đồng.

Tổng cộng vốn, lãi: 960.975.000 đồng.

Yêu cầu tiếp tục tính lãi suất phát sinh theo hợp đồng cho đến khi trả xong nợ, nếu Công ty Lộc Hảo không trả được nợ cho Ngân hàng, Ngân hàng được quyền yêu cầu phát mãi tài sản đảm bảo đã thế chấp nêu trên để thu hồi nợ. Ngân hàng sẽ yêu cầu phát mãi tài sản là Sà lan CT 05977 do ngân hàng đang quản lý trước, đối với Sà lan CT 02566 hiện do không rõ ai đang quản lý, nhưng hiện ngân hàng cũng không cung cấp căn cứ gì để chứng minh về ai đang quản lý Sà lan này, ngân hàng sẽ chịu trách nhiệm tìm kiếm tài sản này ở giai đoạn thi hành án.

Đối với đại diện theo pháp luật của Công ty Lộc Hảo mặc dù đã được Tòa án tổng đạt hợp lệ thông báo thụ lý, thông báo hòa giải, quyết định đưa vụ án ra xét xử, quyết định hoãn phiên tòa nhiều lần bằng phương thức niêm yết nhưng vẫn vắng mặt, nên không thu thập được lời khai của các đương sự này.

**Đối với người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Đào Mạnh L và bà Trần Thị Bach T, tại biên bản làm việc ngày 07/8/2018 bà Tuyết trình bày:** Ông Phạm Bá H có vay tiền của bà, do ông Hảo không trả số tiền vay như đã hứa nên đã giao cho bà Sà lan biển số CT05977 cho ông Lượng, bà Tuyết để làm tin, Khi tiếp nhận Sà lan bà có báo cho ngân hàng làm biên bản giao cho bà và bà có sử dụng Sà lan này cho thuê để đóng lãi cho ngân hàng thay cho Công ty Lộc Hảo cho đến thời điểm Sà lan hết hạn đăng kiểm, nay do Sà lan hết hạn đăng kiểm không cho thuê tiếp được, nên bà đã giao Sà lan này lại cho ngân hàng và bà cam kết không yêu cầu phản tố, yêu cầu độc lập gì đối với ngân hàng,

cũng như đối với ông Phạm Bá H, tại biên bản làm việc này đại diện ngân hàng cũng thông nhất và nhận quản lý Sà lan này.

- Ý kiến phát biểu của Kiểm sát viên về việc tuân theo pháp luật tố tụng dân sự:

- Đối với Thẩm phán đã chấp hành đúng theo Điều 48 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Đã xác định đúng về thẩm quyền theo loại việc, theo cấp xét xử và lãnh thổ; về quan hệ pháp luật tranh chấp là đúng; xác định đúng tư cách đương sự; việc thu thập chứng cứ; gửi hồ sơ cho Viện kiểm sát đúng theo quy định.

- Đối với Hội đồng xét xử, Thư ký Tòa án thực hiện đúng theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự về trình tự thủ tục điều khiển tại phiên tòa; xét xử vắng mặt các đương sự đúng quy định.

- Đối với các đương sự, nguyên đơn thực hiện đúng quyền và nghĩa vụ theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự, còn bị đơn chưa thực hiện đúng theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

- Về quan điểm giải quyết vụ án: Đề nghị chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN**

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định.

[1] Xét về quan hệ pháp luật tranh chấp: Giữa Ngân hàng Việt Á với Công ty Lộc Hảo có thỏa thuận ký kết các hợp đồng tín dụng với nhau, các bên đều có đăng ký kinh doanh và đều có mục đích lợi nhuận, nên đây là vụ án kinh doanh thương mại tranh chấp về “Hợp đồng tín dụng” theo quy định tại Khoản 1 Điều 30 Bộ luật Tố tụng dân sự.

Do bị đơn có trụ sở tại quận Ninh Kiều, TP Cần Thơ nên vụ kiện thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân quận Ninh Kiều theo quy định tại Điểm a Khoản 1 Điều 35; Điểm a Khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự.

Đối với đại diện theo pháp luật của bị đơn và các người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người đại diện theo ủy quyền của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan mặc dù đã được tổng đạt hợp lệ bằng phương thức niêm yết nhiều lần nhưng vẫn vắng mặt, nên căn cứ Điều 227, Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự, Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt các đương sự này theo thủ tục chung.

Về Luật nội dung áp dụng để giải quyết, căn cứ theo quy định của Bộ luật dân sự năm 2005 quy định về hợp đồng thế chấp tài sản so với các quy định của Bộ luật dân sự 2015 có những điểm khác nhau, nên căn cứ Khoản 1 Điều 688 Bộ luật dân sự 2015 thì áp dụng quy định Bộ luật dân sự 2005 để giải quyết.

Qua yêu cầu của nguyên đơn, Hội đồng xét xử xét thấy;

[2] Về yêu cầu trả nợ trong hợp đồng tín dụng của nguyên đơn:

Xét thấy, Nguyên đơn Ngân hàng Việt Á khởi kiện yêu cầu Công ty Lộc Hảo do ông Phạm Bá H đại diện theo pháp luật về việc đòi nợ trong hợp đồng tín dụng đã cung cấp được bản sao hợp đồng tín dụng, mà các bên đã ký kết, bảng kê chi tiết tính vốn, lãi của hợp đồng tín dụng tương ứng với thời gian chưa trả vốn, các đương sự là bị đơn và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan cũng không có ý kiến phản đối gì về số nợ trong hợp đồng tín dụng, nên đây là những tình tiết, sự kiện không phải chứng minh. Do đó với những chứng cứ nêu trên có đủ cơ sở xác định bị đơn Công ty Lộc Hảo có vay vốn tại Ngân hàng Việt Á – Chi nhánh Cần Thơ – Phòng giao dịch Bình Thủy và chưa thực hiện nghĩa vụ trả nợ khi đến hạn, nên nay nguyên đơn ngân hàng khởi kiện yêu cầu bị đơn phải có trách nhiệm trả nợ vốn như nêu trên là có cơ sở chấp nhận.

Đối với yêu cầu tính lãi quá hạn. Theo quy định tại Điều 91 Luật các tổ chức tín dụng có quy định “*Tổ chức tín dụng và khách hàng có quyền thỏa thuận lãi suất, phí cấp tín dụng trong hoạt động ngân hàng của tổ chức tín dụng theo quy định của pháp luật*”. Xét thấy căn cứ hợp đồng tín dụng số 0381/11/VABCT-PGDBT/HĐNH, ngày 16/8/2011 các bên đều có thỏa thuận trong hợp đồng về mức lãi suất trong hạn, lãi quá hạn và tại phiên tòa hôm nay nguyên đơn đã cung cấp bảng kê chi tiết tính lãi suất theo hợp đồng trong hạn và quá hạn của bị đơn, tương ứng với số vốn vay, thời gian vay và thời điểm sau cùng đã trả một phần vốn, lãi. Do đó việc yêu cầu lãi quá hạn của nguyên đơn theo hợp đồng là hoàn toàn có cơ sở chấp nhận.

[3] Đối với các hợp đồng thế chấp và các phụ kiện hợp đồng, tài sản là 02 Sà lan biển số CT02566 và CT05977 để đảm bảo cho hợp đồng tín dụng của Công ty Lộc Hảo như đã nêu trên. Xét thấy hợp đồng thế chấp tài sản là động sản này đã được công chứng và đăng ký giao dịch bảo đảm tại cơ quan có thẩm quyền theo đúng quy định của Bộ luật dân sự nên phát sinh hiệu lực. Do đó trong trường hợp Công ty Lộc Hảo không thanh toán được số nợ vốn, lãi nói trên, thì Ngân hàng Việt Á được quyền yêu cầu Cơ quan có thẩm quyền phát mãi tài sản thế chấp để thi hành án.

[4] Về án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm: Bị đơn phải nộp theo quy định của - Pháp lệnh án phí, lệ phí Tòa án của UBTVQH số 10/2009/PL-UBTVQH12 ngày 27/02/2009 và Điều 48 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[5] Về ý kiến phát biểu nhận xét của Kiểm sát viên việc chấp hành Bộ luật tố tụng dân sự của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký Tòa án, các đương sự là có căn cứ theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Về đề nghị nội dung giải quyết vụ án của Kiểm sát viên là có căn cứ, đúng quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH**

**Căn cứ vào:** Khoản 1 Điều 30; Điểm a Khoản 1 Điều 35, Điểm a Khoản 1 Điều 39, Điều 147; Điều 227; Điều 228; Điều 271, Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự.

- Điều 91; 95; 98 Luật các tổ chức tín dụng.

- Điều 342; 343; 344; 348; 349; 350; 351 và 355 Bộ luật dân sự 2005.

- Điều 688 Bộ luật dân sự 2015.

- Pháp lệnh án phí, lệ phí Tòa án của UBTVQH số 10/2009/PL-UBTVQH12 ngày 27/02/2009.

- Điều 48 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

### **Tuyên xử:**

1/. Chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn Ngân hàng VA

1.1/. Buộc Công ty LH phải có trách nhiệm trả cho Ngân hàng VA (VAB) số nợ vốn: **370.000.000** đồng; lãi quá hạn: **590.975.000** đồng. Tổng cộng vốn, lãi là **960.975.000** đồng ( Chín trăm sáu mươi triệu, chín trăm bảy mươi lăm ngàn đồng) và tiếp tục phải chịu lãi quá hạn phát sinh theo hợp đồng tính từ ngày 15/8/2020 cho đến khi trả xong nợ.

Trường hợp Công ty LH không trả được số nợ nói trên, thì Ngân hàng VA ( VAB) có quyền yêu cầu cơ quan Nhà nước có thẩm quyền phát mãi các tài sản sau để thi hành án:

**1.2/.**Tài sản thế chấp là Sà lan tự hành biển số CT02566, loại chở hàng khô, năm đóng 2008; Chiều dài thiết kế 14,86m; Chiều dài lớn nhất 15,50m; Chiều rộng thiết kế 4,50m; Chiều rộng lớn nhất 4,60m; Chiều cao mạn 1,35m; Chiều chìm 1,00m; Mạn khô 0,35m; Vật liệu vỏ; Thép; Máy chính hiệu YAMAR3 nước sản xuất Nhật; Công suất một máy 33CV; Tổng công suất 33CV; Trọng tải toàn phần, số lượng người được phép chở, sức kéo, đẩy: 30,5 Tấn; Theo giấy chứng nhận đăng ký phương tiện thủy nội địa số 02566.ĐK do Sở Giao thông Vận tải thành phố Cần Thơ cấp ngày 07/6/2010; Theo hợp đồng thế chấp tài sản số 0336/10/VABCT-BT/TCĐS, ngày 08/11/2010 và hợp đồng thế chấp số: 0082/11/VABCT-BT/TCĐS ngày 16/8/2011 và phụ kiện hợp đồng thế chấp số 001/PK ngày 16/8/2011.

**1.3/.**Tài sản thế chấp là Sà lan tự hành biển số CT05977, loại chở hàng khô, năm đóng 2010; Chiều dài thiết kế 18,0m; Chiều dài lớn nhất 19,15m; Chiều rộng thiết kế 4,50m; Chiều rộng lớn nhất 4,60m; Chiều cao mạn 1,70m; Chiều chìm 1,35m; Mạn khô 0,35m; Vật liệu vỏ; Thép; Máy chính hiệu MITSUBISHI4 nước sản xuất Nhật, số máy 001732; Công suất một máy 63CV; Tổng công suất 63CV; Trọng tải toàn phần, số lượng người được phép chở, sức kéo, đẩy: 80,5 Tấn; Theo giấy chứng nhận đăng ký phương tiện thủy nội địa số 05977.ĐK do Sở Giao thông Vận tải thành phố Cần Thơ cấp ngày 07/6/2010; Theo hợp đồng thế chấp tài sản số: 0057/11/VABCT-BT/TCĐS ngày 02/6/2011 và phụ kiện hợp đồng thế chấp số 001/PK ngày 16/8/2011.

**2/.Về án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm :** Bị đơn Công ty LH phải nộp: **40.829.000** đồng ( Bốn mươi triệu, tám trăm hai mươi chín ngàn đồng, tính tròn).

-Nguyên đơn Ngân hàng VA được nhận lại tiền tạm ứng án phí **12.500.000** đồng (Mười hai triệu, năm trăm ngàn đồng) theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2013/002214, ngày 12/8/2014 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Ninh Kiều, TP Cần Thơ.

Đương sự có mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đối với đương sự vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết tại địa phương nơi cư trú.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7,9 Luật Thi hành án dân sự thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Nơi nhận:**

- VKSND quận Ninh Kiều;
- Chi cục THADS quận Ninh Kiều;
- Các đương sự,
- Lưu hồ sơ;

**BÙI XUÂN ÁNH**